

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
và phê duyệt quy trình nội bộ thủ tục hành chính lĩnh vực Việc làm
thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động
- Thương binh và Xã hội tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và
Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày
14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của
các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số
92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung
một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2022 về
việc công bố danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực
tuyến một phần và giải pháp tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên
địa bàn tỉnh Vĩnh Long;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ
trình số 16/TTr-SLĐTBXH ngày 07 tháng 02 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 09 (Chín) thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Việc làm đã được công bố tại Quyết định 1414/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

Điều 2. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 09 (Chín) quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này (chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với Chánh Văn phòng UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Niêm yết công khai đầy đủ danh mục, nội dung các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

- Căn cứ cách thức thực hiện của từng thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến (nếu có).

- Tổ chức thực hiện đúng nội dung thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này.

- Lập danh sách đăng ký tài khoản của công chức, viên chức được phân công thực hiện các bước xử lý công việc quy định tại quy trình này, gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thiết lập cấu hình điện tử trong thời hạn chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TTPVHCC, Phòng VH-XH;
- Lưu: VT.1.12.08.



Lữ Quang Ngời

Phụ lục I

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)

Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG¹

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
LĨNH VỰC VIỆC LÀM						
1	1.001978.000.00.00.H61	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<i>Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: Số 55, đường Mậu Thân, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long: Lô 103 đường D2, KCN Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long) hoặc nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn</i> Cơ quan giải quyết: Trung	Không	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

¹ Nội dung in nghiêng là phần được sửa đổi, bổ sung

				tâm Dịch vụ việc làm; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.		- Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015
2	1.001973.000.00.00.H61	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày người lao động không đến thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định.	Trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 55, đường Mậu Thân, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long: Lô 103 đường D2, KCN Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long Cơ quan giải quyết: Trung tâm Dịch vụ việc làm; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.	Không	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015
3	1.001966.000.00.00.H61	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày người lao động đến thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng	Trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 55, đường Mậu Thân, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long: Lô	Không	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

			tháng theo quy định.	103 đường D2, KCN Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long Cơ quan giải quyết: Trung tâm Dịch vụ việc làm; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.		- Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015
4	2.001953.000.00.00.H61	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 55, đường Mậu Thân, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long: Lô 103 đường D2, KCN Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long Cơ quan giải quyết: Trung tâm Dịch vụ việc làm; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;	Không	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015

5	2.000178.000.00.00.H61	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của người lao động	Trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 55, đường Mậu Thân, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long: Lô 103 đường D2, KCN Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long Cơ quan giải quyết: Trung tâm Dịch vụ việc làm.	Không	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015
6	1.000401.000.00.00.H61	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ chuyển nơi hưởng trợ cấp	Trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 55, đường Mậu Thân, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ	Không	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo

			thất nghiệp do người lao động chuyển đến	việc làm tỉnh Vĩnh Long: Lô 103 đường D2, KCN Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long Cơ quan giải quyết: Trung tâm Dịch vụ việc làm.		hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015
7	2.000839.000.00.00.H61	Giải quyết hỗ trợ học nghề	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 55, đường Mậu Thân, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long: Lô 103 đường D2, KCN Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long Cơ quan giải quyết: Trung tâm Dịch vụ việc làm; Sở Lao động – Thương binh và Xã	Không	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ

				hội.		quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Quyết định số 17/2021/QĐ – TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định mức hỗ trợ học nghề đối với người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015;
8	2.000148.000.00.00.H61	Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm	Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm của người lao động	Trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 55, đường Mậu Thân, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long: Lô 103 đường D2, KCN Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long Cơ quan giải quyết: Trung tâm Dịch vụ việc làm.	Không	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số

						28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015
9	1.000362.000.00.00.H61	Thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng	Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo tìm kiếm việc làm của người lao động	Trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 55, đường Mậu Thân, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long: Lô 103 đường D2, KCN Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long Cơ quan giải quyết: Trung tâm Dịch vụ việc làm.	Không	28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 - Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

1. Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp

(mã TTH 1.001978.000.00.00.H61)

a) Trường hợp không đủ điều kiện để hưởng trợ cấp thất nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Bảo hiểm thất nghiệp phân công xử lý hồ sơ	Trung tâm Dịch vụ việc làm	01 ngày
Bước 2	Viên chức xử lý hồ sơ trình lãnh đạo Phòng xem xét		14 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Bảo hiểm thất nghiệp trình Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm xem xét, ký duyệt văn bản trả lời người lao động		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm ký duyệt văn bản trả lời người lao động, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân		01 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

b) Trường hợp đủ điều kiện để hưởng trợ cấp thất nghiệp

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Bảo hiểm thất nghiệp phân công xử lý hồ sơ	Trung tâm Dịch vụ việc làm	01 ngày
Bước 2	Viên chức xử lý hồ sơ trình lãnh đạo Phòng Bảo hiểm thất nghiệp		12 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Bảo hiểm thất nghiệp xem xét trình Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm ký duyệt hồ sơ		02 ngày

Bước 4	Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm ký duyệt hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội ký duyệt quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động, chuyển kết quả đến Trung tâm Dịch vụ việc làm, lưu trữ hồ sơ điện tử	Sở Lao động- Thương binh và Xã hội	02 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân	Trung tâm Dịch vụ việc làm	01 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

2. Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp

(mã TTHC 1.001973.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Bảo hiểm thất nghiệp phân công xử lý hồ sơ	Trung tâm Dịch vụ việc làm	02 giờ
Bước 2	Viên chức xử lý hồ sơ trình lãnh đạo Phòng Bảo hiểm thất nghiệp		06 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Bảo hiểm thất nghiệp xem xét trình Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm ký duyệt hồ sơ		02 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm xét duyệt hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động		02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội ký duyệt quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động, chuyển kết quả đến Trung tâm Dịch vụ việc làm, lưu trữ hồ sơ điện tử	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	02 giờ
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân	Trung tâm Dịch vụ việc làm	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		02 ngày	

3. Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp
(mã TTHC 1.001966.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Bảo hiểm thất nghiệp phân công xử lý hồ sơ	Trung tâm Dịch vụ việc làm	02 giờ
Bước 2	Viên chức xử lý hồ sơ trình lãnh đạo Phòng Bảo hiểm thất nghiệp		06 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Bảo hiểm thất nghiệp xem xét trình Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm ký duyệt hồ sơ		02 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm ký duyệt hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động		02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội ký duyệt quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động, chuyển kết quả đến Trung tâm Dịch vụ việc làm, lưu trữ hồ sơ điện tử	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	02 giờ
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân	Trung tâm Dịch vụ việc làm	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		02 ngày	

4. Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp

(mã TTHC 2.001953.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Bảo hiểm thất nghiệp phân công xử lý hồ sơ	Trung tâm Dịch vụ việc làm	01 ngày
Bước 2	Viên chức xử lý hồ sơ trình lãnh đạo Phòng Bảo hiểm thất nghiệp		03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Bảo hiểm thất nghiệp xem xét trình Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm ký duyệt hồ sơ		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm ký duyệt hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động		01 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội ký duyệt quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động, chuyển kết quả đến Trung tâm Dịch vụ việc làm, lưu trữ hồ sơ điện tử	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	02 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân	Trung tâm Dịch vụ việc làm	01 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	

5. Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)
(mã TTHC 2.000178.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Bảo hiểm thất nghiệp phân công xử lý hồ sơ	Trung tâm Dịch vụ việc làm	0,5 ngày
Bước 2	Viên chức xử lý hồ sơ trình lãnh đạo Phòng xem xét		01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Bảo hiểm thất nghiệp trình Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm xem xét, ký duyệt văn bản trả lời người lao động		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm ký duyệt văn bản trả lời người lao động, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân		0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 ngày	

6. Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)
(mã TTHC 1.000401.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Bảo hiểm thất nghiệp phân công xử lý hồ sơ	Trung tâm Dịch vụ việc làm	0,5 ngày
Bước 2	Viên chức xử lý hồ sơ trình lãnh đạo Phòng xem xét		01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Bảo hiểm thất nghiệp trình Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm xem xét, ký duyệt văn bản trả lời người lao động		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm ký duyệt văn bản trả lời người lao động, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân		0, 5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 ngày	

7. Giải quyết hỗ trợ học nghề (mã TTHC 2.000839.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Bảo hiểm thất nghiệp phân công xử lý hồ sơ	Trung tâm Dịch vụ việc làm	01 ngày
Bước 2	Viên chức xử lý hồ sơ trình lãnh đạo Phòng Bảo hiểm thất nghiệp		12 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Bảo hiểm thất nghiệp xem xét trình Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm xét duyệt hồ sơ		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm ký duyệt hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động		02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội ký duyệt quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động, chuyển kết quả đến Trung tâm Dịch vụ việc làm, lưu trữ hồ sơ điện tử	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	02 ngày
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân	Trung tâm Dịch vụ việc làm	01 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

8. Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm
(mã TTHC 2.000148.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển phòng Phòng Bảo hiểm thất nghiệp xử lý hồ sơ	Trung tâm Dịch vụ việc làm	02 giờ
Bước 2	Phòng Bảo hiểm thất nghiệp tiếp nhận phiếu tư vấn, giới thiệu việc làm và căn cứ vào nhu cầu, khả năng của người lao động, nhu cầu tuyển lao động của người sử dụng lao động để kết nối việc làm phù hợp với người lao động, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 3	Trả kết quả cho cá nhân		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		01 ngày	

9. Thông báo về việc tìm việc làm hằng tháng
(mã TTHC 1.000362.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Bảo hiểm thất nghiệp phân công xử lý hồ sơ	Trung tâm Dịch vụ việc làm	02 giờ
Bước 2	Phòng Bảo hiểm thất nghiệp tiếp nhận phiếu thông báo tìm kiếm việc làm hằng tháng của người lao động, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 3	Trà kết quả cho cá nhân		02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		01 ngày	